

CHỈ SỐ CHÍNH	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
Vnindex	414.8	2.7	0.6%	21.8	-13.7%	3.8	116	109	78	9.1x
HnxIndex	67.8	-0.2	-0.3%	21.3	0.0%	6.1	129	89	84	6.5x
20 CP vốn hóa lớn nhất	457.5	4.0	0.9%	3.7	-19.8%	1.1	9	4	7	11.5x
30 CP vốn hóa trung bình	179.5	-1.1	-0.6%	8.8	-3.0%	0.1	6	11	8	6.8x
40 CP vốn hóa nhỏ	308.9	4.9	1.6%	7.6	-8.1%	0.3	14	5	6	5.3x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	265.5	1.4	0.5%	2.2	15.5%	0.8	3	0	5	8.9x
Bất động sản (trừ VIC)	217.7	2.0	0.9%	7.0	-9.8%	0.3	25	16	14	6.7x
Thực phẩm (trừ MSN)	502.5	4.1	0.8%	0.8	-16.4%	0.0	12	7	6	6.1x

(Nguồn: www.cophieu68.com) (KL: triệu CP)

THẾ GIỚI	Chỉ số	Tăng / Giảm		GIÁ HÀNG HÓA	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%			điểm	%
Mỹ: Dow Jones (26/10/2011)	11,869	162.4	1.4%	Vàng trong nước (trđ/lượng)	45.0	0.1	0.1%
Mỹ: S&P 500 (26/10/2011)	1,242	13.0	1.0%	Vàng thế giới (USD/ounce)	1,717.6	-5.9	-0.3%
Anh: FTSE 100 (26/10/2011)	5,553	27.7	0.5%	Giá dầu thế giới (USD/thùng)	92.1	2.0	2.1%
Nhật: Nikkei 225	8,927	178.1	2.0%				
Hong Kong: Hang Seng	19,689	622.2	3.3%				

KINH TẾ VĨ MÔ	Tháng 8	Tháng 9	Lũy kế	THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ	Chỉ số	Thay đổi	%
Lạm phát so hàng tháng	0.93%	0.82%	18.2%	Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	-5,378	-3,956	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	23.02%	22.42%		Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.80%	12.00%		Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.58	0.10	0.8%
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%		Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.38	0.02	0.2%
Xuất khẩu (triệu \$)	9,247	8,300	70,000	Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.45	0.01	0.1%
Nhập khẩu (triệu \$)	9,643	9,300	76,900	Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.50	-0.17	-1.4%
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 396	- 1,000	-6,900	Tỷ giá	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
FDI cam kết (triệu \$)	522	336	9,903	VND/USD	20,981	20,996	20/20
FDI giải ngân (triệu \$)	1,000	900	8,200	VND/USD (tự do)	21,400	21,550	-350/-250

(Nguồn: Tổng cục thống kê) (Nguồn: Vietinbank)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- NHNN công bố, tỷ giá USD bình quân liên ngân hàng áp dụng cho ngày 27/10 là 20.788 đồng, tăng 20 đồng so với 26/10. So với tỷ giá 20.728 đồng hôm 7/9 khi Thông đốc NHNN tuyên bố tỷ giá đến cuối năm sẽ không biến động quá 1%, tỷ giá 27/10 đã tăng 0,78%.
- Số liệu từ Tổng cục Thống kê: vốn đầu tư thực hiện từ nguồn Ngân sách nhà nước trong 9 tháng năm 2011 là 131.364 tỷ đồng, tăng gần 24% so với cùng kỳ năm trước.
- Thứ trưởng Bộ Kế hoạch - Đầu tư: trong 9 tháng đầu năm, 57.000 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh nhưng chỉ có 10.000 thật sự gia nhập thị trường, 47.000 còn lại không có hoạt động gì.

Quốc tế

- Lãnh đạo châu Âu cho biết ngân hàng và nhiều nhà đầu tư khác vào trái phiếu chính phủ Hy Lạp đã đồng ý chấp nhận thiệt hại tới 50%. Như vậy, chính phủ Hy Lạp đã tránh được khả năng vỡ nợ đối với một số khoản nợ mà nước này không thể trả được và ngăn được cú sốc kinh hoàng cho hệ thống tài chính châu Âu.
- Đức đã chấp thuận về các biện pháp nhằm mở rộng quy mô quỹ bình ổn lên 1,4 nghìn tỷ USD, cao gấp đôi quy mô hiện nay khoảng 610 tỷ USD.
- Doanh số bán nhà mới tại Mỹ tháng 9/2011 tăng 5,7% lên mức 313 nghìn căn. Nguyên nhân chính bởi các công ty xây dựng hạ giá bán nhà.

GAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Nhóm cổ phiếu chủ chốt phân hóa mạnh, BVH tăng trần, CTG tăng sát trần, MSN, VIC, KBC, STB, VCB... giữ giá tham chiếu, các cổ phiếu như HPG, EIB, ITC, ITA đóng cửa giảm điểm. Cùng với cổ phiếu SJS giữ giá trần đến cuối phiên, VN-Index đóng cửa tăng 2,65 điểm lên 414,75 điểm. Mức cao nhất của chỉ số trong phiên là 415,59 điểm.
- HNX-Index quay đầu giảm điểm, mất gần 0,3% xuống 67,78 điểm mặc dù cuối phiên có hơn 130 mã tăng giá. Duy nhất KLS và VND có khối lượng giao dịch trên 1 triệu đơn vị. Đóng cửa, cả 2 cổ phiếu đều tăng. Thanh khoản thị trường ngày càng sụt giảm.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại mua vào 52 tỷ đồng và bán ra gần 49 tỷ đồng, giảm 80% so với phiên trước. Dù giao dịch giảm, khối ngoại vẫn mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp với giá trị hơn 3 tỷ đồng. FPT bị bán ròng mạnh nhất hơn 4,6 tỷ đồng. Ngược lại, PVD được mua ròng nhiều nhất trên 7 tỷ đồng. Ngoài ra CTG, BVH và MSN đều được mua ròng trên 1 tỷ đồng.
- Trên HNX, khối ngoại mua ròng phiên thứ 4 liên tiếp với giá trị hơn 1,3 tỷ đồng. Đây là giá trị mua ròng thấp nhất trong 4 phiên. Tổng 4 phiên, khối ngoại mua ròng gần 27 tỷ đồng. PVG tiếp tục được mua ròng nhiều nhất hơn 1 tỷ đồng trong khi đó BKC bị bán ròng mạnh nhất 1,2 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

Thanh khoản vẫn là điều mà nhiều nhà đầu tư đang quan tâm nhất hiện nay. Thị trường muốn tăng trưởng bền vững cần có sự xác nhận về khối lượng. Chúng tôi nhận thấy tâm lý nhà đầu tư đã ổn định lại trong giai đoạn hiện tại. Tín hiệu từ MACD tiếp tục cho tín hiệu tích cực. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm một sự tăng trong ngắn hạn.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét cơ hội mua dần vào cổ phiếu tại vùng hỗ trợ. Gia tăng vị thế nắm giữ cổ phiếu khi Vnindex tăng điểm (không bao gồm nhóm vốn hóa lớn) với khối lượng tăng trên 30 triệu cổ phiếu.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng
Trung hạn	Giảm

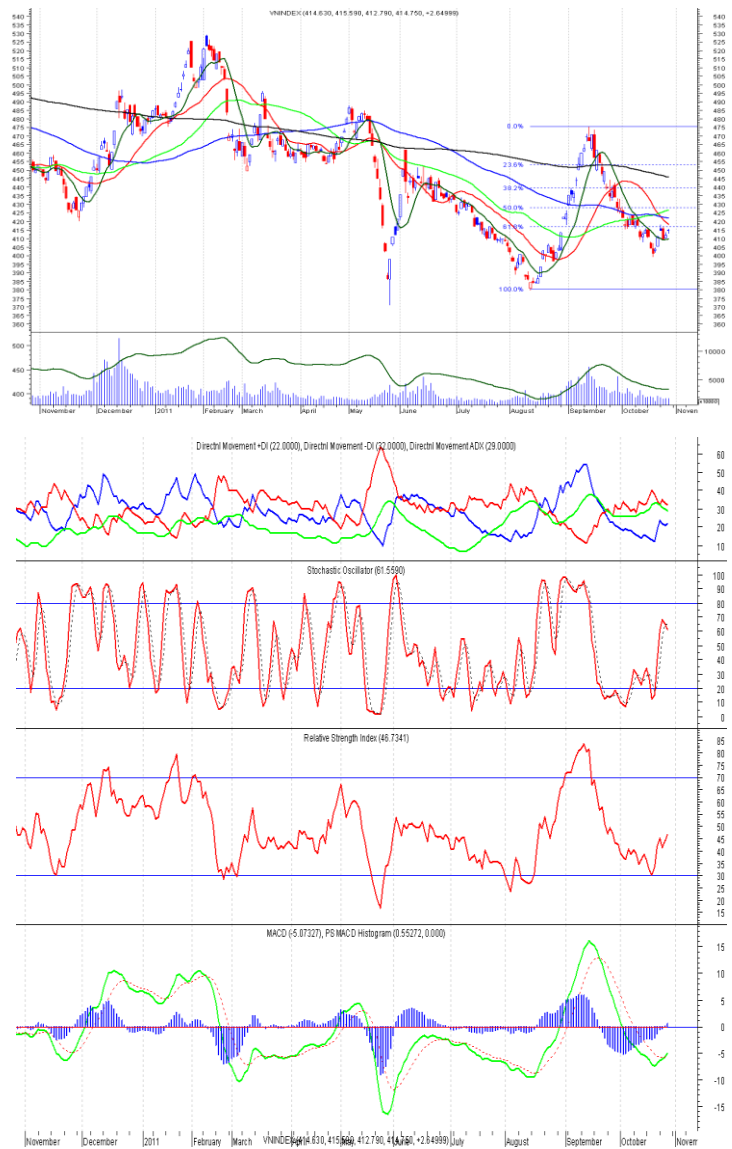
CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	400
Vùng hỗ trợ 2	380

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

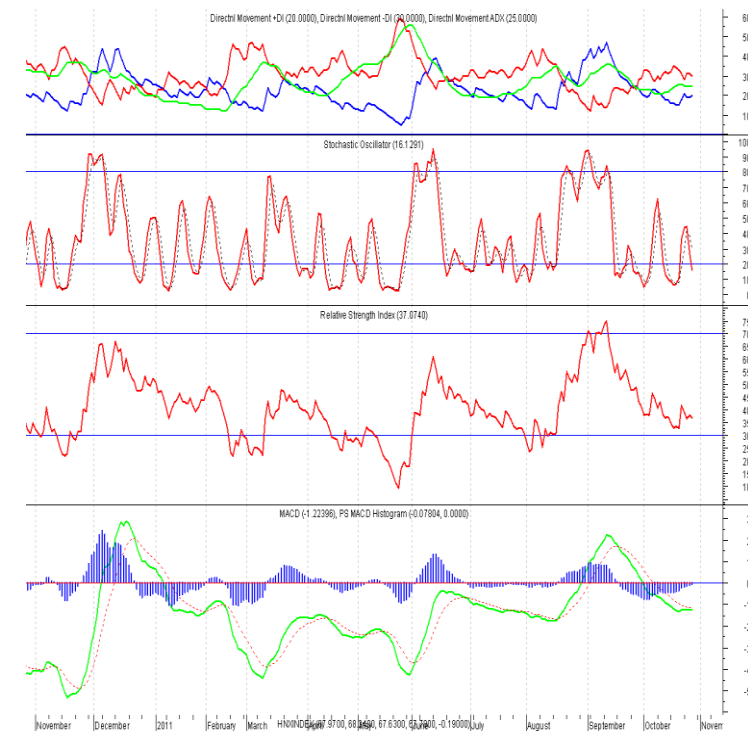
- TMT** Từ ngày 28/10/2011 - 27/11/2011, ông Trịnh Xuân Nhâm - Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần ô tô TMT (**TMT**) đăng ký bán 10.500 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 91.725 cổ phiếu, nhằm đáp ứng nhu cầu tài chính cá nhân.
- CNT** Từ ngày 1/11/2011 - 30/12/2011, ông Hoàng Anh Tuấn - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư (**CNT**) đăng ký mua 19.490 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 30.000 cổ phiếu.
- VPH** Công ty Cổ phần Vạn phát hưng (**VPH**) công bố đã chuyển nhượng hết 240.000 cổ phần tại công ty thành viên là Công ty Cổ phần Kim Cương Xanh với tổng giá trị chuyển nhượng là 2,4 tỷ đồng.
- SFI** Từ ngày 13/10/2011 - 23/10/2011, ông Trần Nguyên Hùng - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải Safi (**SFI**) đã mua 5.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 25.002 cổ phiếu, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

Hnxindex diễn biến trái chiều với Vnindex. Thanh khoản vẫn là điều mà nhiều nhà đầu tư đang quan tâm nhất hiện nay. Thị trường muốn tăng trưởng bền vững cần có sự xác nhận về khối lượng. Chúng tôi nhận thấy tâm lý nhà đầu tư đã ổn định lại trong giai đoạn hiện tại. Tín hiệu từ MACD đang cho tín hiệu tích cực.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét cơ hội mua dần vào cổ phiếu tại vùng hỗ trợ. Gia tăng vị thế nắm giữ cổ phiếu khi Hnxindex tăng điểm với khối lượng tăng trên 30 triệu cổ phiếu.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	70
Kháng cự 2	73
Vùng hỗ trợ 1	66
Vùng hỗ trợ 2	62

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Giảm
KLGD	Giảm

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- SDH** Từ ngày 28/10/2011 - 27/12/2011, ông Vũ Văn Bầy - Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng Sông Đà (**SDH**) đăng ký mua 1.920.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ.
- HDO** Từ ngày 27/10/2011 - 26/12/2011, bà Dương Thị Hằng, vợ ông Trần Văn Hùng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hưng Đạo Container (**HDO**) đăng ký bán 1.232.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư.
- PPG** Từ ngày 28/10/2011 - 27/12/2011, ông Trần Hòa - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Phú Phong (**PPG**) đăng ký mua 60.000 cổ phiếu, nhằm tăng số cổ phần nắm giữ.
- TAS** Từ ngày 27/10/2011 - 26/12/2011, ông Trương Đức Hân - thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Trảng An (**TAS**) đăng ký bán hết 348.700 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân.

HSX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
SRF	5.00%	1.1	VKP	-6.67%	8.6
TNT	5.00%	3.3	KHP	-6.49%	58.1
DLG	4.95%	6.7	ATA	-5.00%	0.2
ACC	4.91%	3.5	CCL	-4.96%	0.2
IJC	4.90%	1,066.2	VNA	-4.92%	3.4

(Đơn vị: nghìn CP)

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
TPH	16.00%	2.6	L18	-16.38%	10.0
QHD	12.66%	0.1	NPS	-11.50%	8.0
PHC	9.33%	0.2	PTI	-7.76%	17.3
VCR	7.81%	0.1	TLT	-7.56%	230.7
VCM	7.77%	0.1	L43	-7.00%	4.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
HQC	-1.01%	1,922.9	MSN	0.00%	7.3
SAM	-1.64%	694.8	HQC	-1.01%	18.4
IJC	4.90%	1,066.2	VNM	0.79%	1.1
STB	0.00%	141.2	STB	0.00%	1.9
PPC	-2.90%	806.0	DPM	-0.62%	11.3

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
SHB	-1.49%	936.5	SHB	-1.49%	6.2
SHS	-4.08%	352.8	HBS	1.39%	8.9
KLS	0.00%	1,487.0	VND	0.98%	15.1
VND	0.98%	1,465.1	KLS	0.00%	15.0
HBS	1.39%	608.4	PGS	0.00%	10.3

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
CTG	25.1	4.6%	234.5	PPC	6.7	-2.9%	504.7
PVD	39.0	2.9%	185.0	DPM	32.1	-0.6%	135.7
REE	11.3	0.0%	99.8	HAG	29.0	1.8%	108.5
DIG	16.0	0.6%	76.3	FPT	48.5	0.0%	96.0
VCB	26.5	0.0%	73.4	CSM	11.0	0.0%	87.2

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
PVG	13.1	0.8%	85.0	BKC	9.6	-3.0%	129.2
VCG	12.0	0.0%	52.4	SDT	10.9	-2.7%	28.9
PVX	10.6	-0.9%	42.6	PLC	20.9	4.5%	8.0
KLS	10.1	1.0%	33.3	BBS	7.5	-1.3%	6.0
WSS	5.1	4.1%	18.0	SDH	9.3	-1.1%	5.0

(Đơn vị: nghìn CP)

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606